

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày: 28/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài N
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Nguyễn Hoài T
Ông Lê Văn N

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đào Thị Lệ T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Lê Giang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/HSST-QĐ ngày 20/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Minh T- Tên gọi khác: Đen.

Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1985, tại Bình Phước.

HKTT và chỗ ở: Ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 6/12.

Cha: Dương Thành B(đã chết).

Mẹ: Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm: 1966 (Còn sống).

Bị cáo có 02 anh em, lớn là bị can, nhỏ sinh năm 1987.

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Ngân, sinh năm: 1988 (đã ly hôn).

Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 16/8/2018 bị Công an huyện Lộc Ninh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đến ngày 24/8/2018, bị cáo đã chấp hành xong việc nộp phạt nhưng chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 13/4/2019 đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

** Người bị hại:*

Bà Đinh Thị Ngọc O, sinh năm: 1978 – Vắng mặt

HKTT: ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1960 – Vắng mặt

HKTT: KP Ninh Thái, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2/ bà Lê Thị K(Bé), sinh năm 1995 – Vắng mặt

HKTT: ấp Việt Tân, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

3/ ông Nguyễn Công C, sinh năm 1977 – Vắng mặt

HKTT: KP Ninh Hòa, TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

** Người làm chứng:*

1. bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm: 1966– Có mặt

HKTT: tổ 4, ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. ông Trần Quang P, sinh năm: 1972 – Vắng mặt

HKTT: ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/4/2019, Dương Minh Tđi bộ một mình từ thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh đến nhà bà Hoàng Thị Vốc, là bà ngoại của Trắng, tại ấp 10, xã Lộc Thiện để tắm. Sau khi tắm xong, Trắng đi ngang qua nhà bà Đinh Thị Ngọc O, là mẹ của Trắng, cách nhà bà Vốc khoảng 100m thì nhìn thấy cửa nhà bà Oanh khóa, loại cửa gỗ, trên cánh cửa có một lỗ hồng. Trắng nhìn qua lỗ hồng vào nhà thì thấy 01 xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615 của bà Oanh đang dựng trong nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, Trắng chui qua lỗ hồng trên cửa để đột nhập vào nhà và dắt xe mô tô ra ngoài bằng cửa sau. Khi dắt xe mô tô ra đến sân, Trắng gặp ông Trần Quang P, là hàng xóm của bà Oanh nên xin ông Phước xăng để

đổ vào xe trộm cắp thì được ông Phước đồng ý. Sau đó, Trắng khởi động xe chạy đến tiệm game bắn cá thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh chơi. Do chơi thua hết tiền nên Trắng mang xe mô tô vừa trộm cắp được đến cầm cố cho ông Nguyễn Ngọc K tại khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh được 1.500.000 đồng. Số tiền này, Trắng sử dụng để tiếp tục chơi game bắn cá và thua hết.

Đến khoảng 12 giờ ngày 12/4/2019, Dương Minh Tnhờ Lê Thị Ktìm người để bán xe mô tô trộm cắp. Kiều đồng ý và giới thiệu cho Trắng ông Nguyễn Công C. Sau đó, Trắng cùng Kiều và ông Chính đến nhà ông Kháng để chuộc lại xe mô tô với giá 1.900.000 đồng. Sau khi chuộc được xe, ông Chính và Trắng thỏa thuận giá mua bán xe là 2.000.000 đồng, căn trừ đi 1.900.000 đồng của ông Chính đã dùng để chuộc xe nên ông Chính đưa thêm cho Trắng 100.000 đồng. Trắng đồng ý và đưa cho ông Chính 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Dương Minh Tđề vay thêm số tiền 200.000 đồng. Số tiền này, Trắng cho Kiều 200.000 đồng, còn lại 100.000 đồng Trắng dùng tiêu xài cá nhân cho đến ngày 13/4/2019 bị Công an mời làm việc (BL 43-46, 51, 52, 55, 56, 65, 66).

Tại Cơ quan điều tra, Dương Minh Tđã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình. Trắng là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị 15(mười lăm) đến 18(mười tám) tháng tù

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã tiến hành thu giữ: 01 xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615, 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Minh T(BL 30).

Đối với xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615, là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị Ngọc O, do bà Oanh mua lại của người khác nhưng chưa hoàn tất thủ tục sang tên. Do đó, đề nghị trả lại xe mô tô cho bà Oanh và trả lại 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Minh Tcho bị can Trắng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 13/4/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh kết luận: 01 xe mô tô, màu xanh, biển số 61F8 – 9615 trị giá 3.500.000 đồng (BL 33).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Công C yêu cầu Dương Minh Tbồi thường số tiền 2.200.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay, bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 13 giờ ngày 11/4/2019, bị cáo đi ngang qua nhà bà Đinh Thị Ngọc O, thì nhìn thấy cửa nhà bà Oanh khóa, loại cửa gỗ, trên cánh cửa có một lỗ hồng. Tráng nhìn qua lỗ hồng vào nhà thì thấy 01(một) xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615 của bà Oanh đang dựng trong nhà nên đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Trị giá chiếc xe bị báo thực hiện hành vi trộm cắp là 3.500.000đ

Hành vi của bị cáo là lừa lỉnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo bị nghiện ma túy, bản thân bị cáo có một tiền sự đã chấp hành nộp phạt xong nhưng chưa được xóa tiền sự nên cần cách ly hai bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với Nguyễn Ngọc K, Lê Thị Kvà Nguyễn Công C, là những người đã nhận cầm cố, giới thiệu người mua và mua xe trộm cắp của Dương Minh Trắng. Tuy nhiên, những người trên không biết đó là tài sản do Trắng phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh không xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Công C yêu cầu bị cáo Dương Minh T bồi thường số tiền 2.200.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường, xét thấy việc bị cáo đồng ý bồi thường là tự nguyện, không ai ép buộc nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về tang vật vụ án:

Đối với xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615, là tài sản hợp pháp của bà Đinh Thị Ngọc O, do bà Oanh mua lại của người khác nhưng chưa hoàn tất thủ tục sang tên. Do đó cần trả lại xe mô tô cho bà Oanh và trả lại 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Minh T cho bị cáo Trắng.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1) Tuyên bố bị cáo **Dương Minh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2019 và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2) Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Dương Minh T đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Công C số tiền 2.200.000 đồng.

Về tang vật vụ án:

Trả cho người bị hại Đinh Thị Ngọc O chiếc xe mô tô hiệu MAJESTY, màu xanh, biển số 61F8 – 9615, và trả lại 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Dương Minh T cho bị cáo Trắng.

3) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKShuyệnLộc
Ninh
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan
- Chi cục THADS huyện N
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện N
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hoài Nam